TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2025/HS-PT
Ngày 21-3-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tùng.

Các Thẩm phán: Ông Trương Văn Lộc;

Ông Nguyễn Huỳnh Đức.

- ***Thư ký phiên tòa*:** Bà Đặng Huyền Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa*:** Ông Huỳnh Trung Hiếu – Kiểm sát viên.

Trong các ngày 17 và 21 tháng 03 năm 2025, tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 27/2025/TLPT-HS ngày 11 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo Nguyễn Hữu T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 294/2024/HS-ST ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- *Bị cáo có kháng cáo:* Nguyễn Hữu T, sinh năm 2001 tại tỉnh Bạc Liêu; nơi cư trú: khóm B, phường E, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu; nơi tạm trú: nhà trọ Từ Thị Hồ T1, khu phố P, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Út N, sinh năm 1975 và bà Trần Thị Kim T2, sinh năm 1981; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 23/9/2024 cho đến nay. Bị cáo tại ngoại, có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có các bị cáo khác và bị hại do không kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Quốc T3, Đinh Công T4 và Nguyễn Thị Tường N1 là công nhân Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên G tại khu phố P, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương. T3 và T4 đều có tình cảm với N1 nên giữa T3 và T4 xảy ra mâu thuẫn với nhau.

Khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 03/08/2020, T4 đang ở tại phòng trọ thuộc khu phố K, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương cùng với Bùi Văn H thì Phạm Quốc T5 là anh ruột của T3 gọi điện thoại cho T4 nói chuyện về việc mâu thuẫn giữa T4 và T3, trong lúc nói chuyện giữa T5 và T4 xảy ra cự cải nên T4 đưa điện thoại cho H nghe máy thì giữa H và T5 tiếp tục xảy ra cự cãi thách thức T5 đến phòng trọ để đánh nhau. Sau khi biết việc T4 và H thách thức T5 đến phòng trọ để đánh nhau thì T3 rủ T5, Nguyễn Hữu T, Nguyễn Hoàng K và 01 người nam thanh niên tên P (không rõ lai lịch) đến phòng trọ của T4 để đánh T4 và H thì tất cả đồng ý. Khi đi T5 mang theo 01 cây gậy ba khúc cùng T3 đi trên xe mô tô nhãn hiệu Sirius (không rõ biển số), T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Vario màu đen biển số 94K1-967-95 đi một mình, K điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Sirius (không rõ biển số) chở P cầm theo 01 con dao tự chế dài khoảng 70cm. Khi đến phòng trọ của T4 và H, T5 cầm cây gậy ba khúc bằng kim loại đi vào gặp T4 và đánh T4 03 cái trúng vào cánh tay trái, đánh H 03 cái trúng vào cánh tay trái. Lúc này, P dùng dao tự chế chém một cái trúng vào tay trái của H gây thương tích. Sau khi đánh xong cả nhóm bỏ đi còn H được người dân xung quanh đưa đến Bệnh viện Đ để cấp cứu. Đến ngày 15/8/2020, H đến Công an phường T trình báo sự việc và nộp đơn yêu khởi tố vụ án hình sự và giám định thương tích. Công an phường T đã lập hồ sơ ban đầu chuyên giao Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã T (nay là thành phố T), tỉnh Bình Dương thụ lý giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 167/2021/GĐPY ngày 02/4/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh B kết luận Bùi Văn H có các thương tích:

- Vết thương mặt sau trong cổ tay trái hình chữ V 10,9x01cm. Đứt gân gấp nông các ngón tay trái, đứt động mạch trụ tay trái, thần kinh trụ trái, nứt mỏm trâm trụ trái, đã phẫu thuật nối gân, động mạch trụ, thần kinh trụ, sẹo lành. Hiện tại: tổn thương nhánh thần kinh trụ trái, hạn chế duỗi ngón IV, V bàn tay trái.

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của Bùi Văn H là: 22% (Hai mươi hai phần trăm).

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 653/KLTTCT-PYTH ngày 05/8/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh T kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của Đinh Công T4 là: 01% (Một phần trăm).

Bản án hình sự sơ thẩm số 294/2024/HS-ST ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Phạm Quốc T5, Phạm Quốc T3 và Nguyễn Hữu T phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật Hình sự;

1.1 Xử phạt bị cáo Phạm Quốc T3 03 (Ba) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/6/2024.

1.2 Xử phạt bị cáo Phạm Quốc T5 03 (Ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/6/2024.

1.3 Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: áp dụng Điều 584 và Điều 590 của Bộ luật Dân sự

Buộc các bị cáo Phạm Quốc T5, Phạm Quốc T3 và Nguyễn Hữu T phải liên đới bồi thường cho bị hại Bùi Văn H số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng); bồi thường cho bị hại Đinh Công T4 số tiền 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng).

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 13 tháng 01 năm 2025 bị cáo Nguyễn Hữu T có đơn kháng cáo xin cho hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa phúc thẩm phát biểu ý kiến: hành vi dùng hung khí nguy hiểm là gậy, dao của các bị cáo Phạm Quốc T3, Phạm Quốc T5 và Nguyễn Hữu T đánh, chém gây thương tích cho bị hại Bùi Văn H với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 22%, gây thương tích cho bị hại Đinh Công T4 với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 01% đã bị cấp sơ thẩm truy tố, xét xử về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Tuy bị cáo Nguyễn Hữu T không đánh bị hại nhưng khi được bị cáo Phạm Quốc T3 rủ rê thì bị cáo T đã đồng ý tham gia với vai trò là người thực hành và giúp sức cho bị cáo T3. Do đó Tòa án cấp sơ tuyên phạt bị cáo Nguyễn Hữu T 02 (hai) năm tù là không nặng, tương xứng với hành vi của bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hữu T, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 294/2024/HS-ST ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo phạm tội lần đầu, không tham gia đánh bị hại và đã bồi thường một phần cho bị hại nên mong Hội đồng xét xử xem xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo thực hiện trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện để Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết theo quy định của pháp luật.

[2] Căn cứ các tài liệu có tại hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo đủ cơ sở kết luận: khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 03/8/2020, tại phòng trọ của Bùi Văn H và Đinh Công T4 thuộc khu phố K, phường T, T, tỉnh Bình Dương, các bị cáo Phạm Quốc T5, Phạm Quốc T3, Nguyễn Hữu T, Nguyễn Hoàng K và một người thanh niên tên P đã có hành vi dùng gậy ba khúc và dao tự chế là hung khí nguy hiểm đánh, chém gây thương tích cho bị hại Bùi Văn H với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 22%, gây thương tích cho bị hại Đinh Công T4 với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 01%. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo xin cho hưởng án treo của bị cáo: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo tham gia trong vụ án với vai trò đồng phạm giản đơn, không trực tiếp tham gia đánh bị hại H, bị cáo đi theo giúp sức về mặt tinh thần. Bị cáo T không có tình tiết tăng nặng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; không có tiền án, tiền sự; tại cấp phúc thẩm, bị cáo đã cung cấp tài liệu cho thấy bị cáo đã bồi thường một phần cho bị hại và bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm tuyên phạt bị cáo 02 (H1) năm tù là không nặng. Tuy nhiên, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có nhân thân tốt, việc cho bị cáo được miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện, cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ trừng trị, răn đe, giáo dục bị cáo, không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội và không thuộc trường hợp không cho hưởng án treo. Do đó, bị cáo đủ điều kiện hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự và Nghị quyết hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo T, sửa một phần quyết định của Bản án sơ thẩm về biện pháp chấp hành hình phạt đối với bị cáo.

[4] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương về việc không chấp nhận kháng cáo của bị cáo là chưa phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử.

[5] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hữu T được chấp nhận nên bị cáo T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hữu T. Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 294/2024/HS-ST ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương về biện pháp chấp hành hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Hữu T như sau:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu T phạm tội "Cố ý gây thương tích".

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T 02 (Hai) năm tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 04 (Bốn) năm, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 21 tháng 3 năm 2025).

Giao bị cáo Nguyễn Hữu T cho Ủy ban nhân dân phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Nguyễn Hữu T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt của bản án đã cho hưởng án treo. Hội đồng xét xử phúc thẩm giải thích về án treo cho bị cáo.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: áp dụng Điều 135; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Hữu T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao (Vụ Giám đốc kiểm tra 1);
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Phòng Hồ sơ - Công an tỉnh Bình Dương;
- Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương (2);
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo (1);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bị cáo cư trú (thay văn bản thông báo);
- Lưu VP (3), hồ sơ vụ án, ĐHN, 20.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Nguyễn Thanh Tùng